

Vũng Liêm, ngày 28 tháng 5 năm 2025

Số: 139/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 229/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 05 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Minh T**, sinh năm 1972.

Bị đơn: Chị **Bùi Thị T1**, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 05 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Minh T và chị Bùi Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Minh T và chị Bùi Thị T1 thống nhất xác định có 02 (hai) người con chung tên Lê Tuấn K, sinh ngày 23/02/2000 và Lê Minh P, sinh ngày 22/02/2005, hiện nay cháu Tuấn K và Minh P đã thành niên, anh Lê Minh T và chị Bùi Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Lê Minh T và chị Bùi Thị T1 thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu, phải trả: Anh Lê Minh T và chị Bùi Thị T1 thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí sơ thẩm*: Anh Lê Minh T tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N⁰ 0010146, ngày 16/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng

Liêm. Số tiền còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả cho anh Lê Minh T.

Chị Bùi Thị T1 không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Trung Ngãi;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Vui